TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-PT
Ngày: 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Ông Cao Việt Hoàng.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2023/TLPT – HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nông Văn T do có kháng cáo của bị cáo Nông Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2023/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nông Văn T, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: Bản P, xã L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn O, sinh năm 1958 và bà Thi Thị Y, sinh năm 1962; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ là Triệu Thị Chòn, sinh năm 1999; con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1983 - Cán bộ phụ trách tin học thuộc TAND tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại điểm cầu thành phần.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có 01 bị cáo khác do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, tại khu vực cây xăng thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, Công an huyện Tiên Du phối hợp cùng Công an xã Đại Đồng kiểm tra bắt quả tang Nông Văn T đang có hành vi "Bán trái phép ma túy" cho Triệu Văn Tuấn. Công an đã thu giữ tại lòng bàn tay trái của Tuấn 02 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng (Tuấn và Thế đều khai nhận đây là số ma túy - Heroine mà Tuấn vừa mua của Thế với giá 400.000 đồng), Cơ quan Công an tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Thế 01 chiếc ví da màu nâu, bên trong có 400.000 đồng (04 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, Thế và Tuấn khai nhận đây là tiền của Tuấn vừa mua ma túy của Thế) và 06 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng, Thế khai nhận là ma túy - Heroine của Thế, Cơ quan Công an tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2. Thu giữ tại túi quần trước bên phải của Thế 01 hộp C sủi bằng nhựa màu vàng, nhãn hiệu Multitamins Ladtusa bên trong đựng 24 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng, Thế khai nhận đây đều là ma túy - Heroine của Thế, Cơ quan Công an tiến hành niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Thế 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại Samsung A12 màu trắng - đen có gắn thẻ sim và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 12D1 - 340.49. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thế, Công an thu giữ: 01 quyển vở kích thước (7 x 23,5)cm, 01 chiếc kéo dài 6cm chuôi bằng nhựa, 01 cân tiểu li điện tử vỏ bằng nhựa kích thước (12 x 6)cm và 01 con dao lam. Ngay sau khi bắt quả tang, Công an đã Test ma túy đối với Thế và Tuấn, kết quả: Dương tính với Heroin. Tại Cơ quan điều tra Nông Văn T và Triệu Văn Tuấn đã khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy và mua ma túy về bán để kiếm lời nên buổi chiều ngày 18/5/2023, Thế điều khiển xe môtô, nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 12D1 - 340.09 của mình đi ra khu vực Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua dược 01 túi nilon chứa ma tuý - Heroine của một người đàn

ông không quen biết với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi mua xong, Thế đi về phòng trọ của mình ở Rích Gạo, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn. Trên đường đi về Thế lấy một phần nhỏ ma túy ra để sử dụng (nay không nhớ địa điểm). Khi về đến phòng trọ, Thế lấy quyển sổ đã mua từ trước ra, dùng kéo cắt nhỏ từng mảnh giấy và sử dụng dao lam, cân tiểu ly, chia nhỏ số ma túy còn lại ra thành 32 phần rồi gói vào tờ giấy mục đích bán cho những người có nhu cầu.

Đến buổi sáng ngày 19/5/2023, khi Tuấn đang đi lang thang tại địa bàn xã Đại Đồng, huyện Tiên Du thì gặp một nam thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi cũng là người sử dụng ma túy Heroine, Tuấn chủ động làm quen và nhờ tìm nơi mua ma túy giúp về để sử dụng, do cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên nam thanh niên này đồng ý và cùng Tuấn thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng. Qua mối quan hệ xã hội, nam thanh niên này biết số điện thoại của Thế nên đã gọi điện đặt vấn đề mua ma túy, Thế đồng ý. Sau đó, nam thanh niên tiếp tục nhắn tin với Thế đặt vấn đề "Lấy hộ anh 2 con 2 được không" Thế hiểu ý nam thanh niên này muốn mua 2 tép ma tuý Heroine, mỗi tép là 200.000 đồng (tổng 400.000 đồng), Thế đồng ý và hẹn 17 giờ 30 phút cùng ngày đến cây xăng Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du để giao ma túy. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, nam thanh niên chở Tuấn bằng xe môtô nhãn hiệu Honda Wave (Tuấn không nhớ biển kiểm soát) đi đến khu vực cây xăng Dương Húc và điện cho Thế báo là đã đến. Thế lấy 08 gói ma túy cất giấu vào bên trong chiếc ví của mình và 24 gói ma túy cất giấu bên trong hộp C sủi đã sử dụng hết, đút vào túi quần phía trước bên phải của mình rồi điều khiển xe mô tô BKS: 12D1-340.49 đi đến điểm hẹn. Đến nơi, thấy Tuấn đang đứng ở rìa đường, vì là người sử dụng ma túy cho nên Thế nhận ra được đây là người muốn mua ma túy của mình, Thế điều khiển xe tiến đến vị trí của Tuấn đang đứng. Thấy Thế đến, bạn của Tuấn ra hiệu cho Tuấn đi bộ tiến đến vị trí của Thế, gặp nhau Tuấn đưa cho Thế 400.000 đồng, Thế cầm tiền mua ma túy cất vào bên trong ví của mình và lấy 02 gói ma túy bên trong ví của mình ra đưa cho Tuấn rồi đút ví vào túi quần trước bên phải của minh, Tuấn cầm 02 gói ma túy bằng tay trái. Cùng lúc này bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên. Quá trình bắt qua tang Thế và Tuấn, nam thanh niên đi cùng Tuấn đã bỏ trốn. Ngày 19/5/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bột màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3. Tại Kết luận giám định số 1086/KLGĐMT - PC09 ngày 22/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,1662 gam, là ma túy Heroine.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,3944 gam, là ma túy Heroine.

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng là 2,1570 gam, là ma túy Heroine.

Tổng khối lượng là 2,7176gam ma túy Heroine.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì thư hoàn trả lại mẫu vật sau giám định được niêm phong dán kín bên ngoài có đóng dấu niêm phong và chữ ký của Giám định viên phòng PC 09 Công an tỉnh Bắc Ninh.

- 01 hộp C (sủi) nhãn hiệu Multivitamis Ladtusa, 01 ví giả da màu nâu, 01 lưỡi dao lam, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 quyển vở và 01 cân tiểu li của Thế dùng để chia ma túy.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000 đồng là tiền có được do Thế bán ma túy (gồm 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

- 01 điện thoại Samsung A12 màu đen – trắng có gắn thẻ sim của Thế sử dụng để liên lạc trao đổi việc mua bán ma túy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen, BKS: 12D1-340.09, là xe Nông Văn T sử dụng vào việc phạm tội.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 174/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử và tuyên bố Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nông Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2023. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/2023, bị cáo Nông Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin miễn án phí, hình phạt bổ sung và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo trình bày: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào khác. Tuy nhiên Bản án sơ thẩm xử mức hình phạt đối với bị cáo là quá cao, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn nên bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung và án phí, ngoài ra bị cáo không có ý kiến, yêu

cầu gì khác. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt so với bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nội dung kháng cáo của bị cáo tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về việc xin miễn án phí, giữ nguyên mức hình phạt tù và hình phạt bổ sung đối với bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, với khối lượng ma túy bị bắt giữ là 2,7176g thì mức hình phạt 5 năm tù là cao. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng khó khăn, chưa được hưởng lợi nên đề nghị được miễn hình phạt bổ sung.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và được miễn án phí. Đây không phải là căn cứ để miễn áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 5 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được giảm mức hình phạt tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nông Văn T có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thế khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, tại khu vực cây xăng thuộc thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh

Bắc Ninh, Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã Đại Đồng phát hiện bắt quả tang Nông Văn T đang có hành vi "Bán" cho Triệu Văn Tuấn 02 gói giấy màu trắng có chứa 0,1662 gam Heroine với giá 400.000 đồng để Tuấn sử dụng và thu giữ trên người Thế 30 gói giấy màu trắng có chứa 2,5514 gam Heroine, Thế tàng trữ để bán cho những ai có nhu cầu. Tổng khối lượng ma túy Thế bán và tàng trữ để bán là 2,7176 gam Heroine. Do vậy, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây tác hại về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe của con người. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS để quyết định mức hình phạt 05 (năm) năm tù đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nông Văn T. Tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên yêu cầu miễn án phí sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung của bị cáo là có cơ sở được chấp nhận, do vậy cần sửa bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trong vụ án bị cáo Triệu Văn Tuấn không kháng cáo, tuy nhiên bị cáo Tuấn là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và gia đình của bị cáo Tuấn thuộc hộ nghèo do vậy bị cáo Tuấn được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên Tòa sơ thẩm vẫn buộc bị cáo Tuấn phải chịu án phí là không

đúng quy định của pháp luật, do vậy cũng cần sửa phần án phí sơ thẩm đối với bị cáo Tuấn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nông Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nông Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn T và bị cáo Triệu Văn Tuấn.

Bị cáo Nông Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT; VKS; TAND huyện Tiên Du;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vương Thị Hà